

PHỤ LỤC II**BẢNG TỔNG HỢP TÓM TẮT KẾT QUẢ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ
CÁC TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN QUÝ III NĂM 2025**

STT	PHẦN, MỤC VÀ SỐ LƯỢNG CÁC TIÊU CHÍ	Số lượng tiêu chí đạt các mức:					Tổng điểm các tiêu chí	Số TC áp dụng	Điểm trung bình (= Tổng điểm/TC áp dụng)
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5			
A	HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (18)								
A1.	Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn người bệnh (6)	0	0	1	3	2	25	6	4,17
A2.	Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)	0	0	0	4	1	21	5	4,20
A3.	Điều kiện chăm sóc người bệnh (2)	0	0	0	1	1	9	2	4,50
A4.	Quyền và lợi ích của người bệnh (5)	0	0	0	4	1	21	5	4,20
B	PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN(14)								
B1.	Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)	0	0	0	3	0	12	3	4,00
B2.	Chất lượng nguồn nhân lực (3)	0	0	1	2	0	11	3	3,67
B3.	Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)	0	0	0	2	2	18	4	4,50
B4.	Lãnh đạo bệnh viện (4)	0	0	1	2	1	16	4	4,00
C	HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)								
C1.	An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)	0	0	1	1	0	7	2	3,50
C2.	Quản lý hồ sơ bệnh án (2)	0	0	0	0	2	10	2	5,00
C3.	Công nghệ thông tin y tế (2)	0	0	0	0	2	10	2	5,00
C4.	Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)	0	0	1	3	0	15	4	3,75

C5.	Chất lượng lâm sàng (5)	0	0	0	3	1	17	4	4,25
C6.	Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)	0	0	1	2	0	11	3	3,67
C7.	Dinh dưỡng và tiết chế (5)	0	0	2	3	0	18	5	3,60
C8.	Chất lượng xét nghiệm (2)	0	0	2	0	0	6	2	3,00
C9.	Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)	0	0	5	1	0	19	6	3,17
C10.	Nghiên cứu khoa học (2)	0	0	1	1	0	7	2	3,50
D	HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)								
D1.	Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)	0	0	1	1	1	12	3	4,00
D2.	Phòng ngừa các sự cố và khắc phục (5)	0	0	0	5	0	20	5	4,00
D3.	Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)	0	0	1	2	0	11	3	3,67
E	TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA (4)								
E1.	Tiêu chí sản khoa (3)	0	0	1	1	1	12	3	4,00
E2.	Tiêu chí nhi khoa (1)	0	0	1	0	0	3	1	3,00
E	SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT CÁC MỨC & TỔNG SỐ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG:	0	0	20	44	15	338	79	
E	TỶ LỆ CÁC MỨC ĐẠT ĐƯỢC (%) & ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG	0,00	0,00	24,39	53,66	18,29		100%	3,98

(Trừ C4.5, C4.6 và C5.1) Điểm trung bình = **3,98** (Bao gồm điểm nhân đôi C3 và C5)

GIÁM ĐỐC



BS CKII. Nguyễn Hoàng Huy

TỔ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Nguyễn Văn Hải